

Hà Nội, ngày .11.. tháng ...9.. năm 2017

**BẢN PHÂN LOẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**Kính gửi: **CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CÁT VÂN SA**

- Căn cứ Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về Quản lý trang thiết bị y tế.
- Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-BYT ngày 28/10/2016 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết việc phân loại trang thiết bị y tế.
- Căn cứ Thông tư 42/2016/TT-BYT ngày 15/11/2016 của Bộ Y tế về Quy định việc thừa nhận kết quả phân loại trang thiết bị y tế.
- Nguyên tắc được sử dụng để phân loại: Quy tắc 6, phần II, phụ lục I của Thông tư 39/2016/TT-BYT.

Chúng tôi phân loại trang thiết bị y tế như sau:

TT	Tên trang thiết bị y tế	Chủng loại / mã sản phẩm	Hãng, nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Loại trang thiết bị y tế
1	Dụng cụ bóc tách trong phẫu thuật	Theo Phụ lục phân loại trang thiết bị y tế	GEOMED Medizin-Technik GmbH & Co. KG, Đức	GEOMED Medizin-Technik GmbH & Co. KG, Đức	A

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: Văn thư

**TS. Phạm Quang Hoài**



**PHỤ LỤC PHÂN LOẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**

Số: 57.../170000077/PCBPL-BYT, ngày 19... tháng ...8.. năm 2017

STT	Chủng loại	Mã sản phẩm
1	Hurd dissector 10mm 22.5cm	HD 171-22
2	Henke dissector 12mm 23cm	HD 191-23
3	Henke dissector 17mm 23cm	HD 193-23
4	Micro raspatory double curved right 16cm	HO 721-01
5	Micro raspatory right curved 16cm	HO 721-02
6	Micro raspatory double curved left 16cm	HO 725-01
7	Micro raspatory right left 16cm	HO 725-02
8	Ring stripper malleable 2mm 50cm	LD 200-02
9	Ring stripper malleable 3mm 50cm	LD 200-03
10	Ring stripper malleable 4mm 50cm	LD 200-04
11	Ring stripper malleable 6mm 50cm	LD 200-06
12	Ring stripper malleable 7mm 50cm	LD 200-07
13	Ring stripper malleable 8.5mm 50cm	LD 200-08
14	Ring stripper malleable 10mm 50cm	LD 200-10
15	Ring stripper malleable 12mm 50cm	LD 200-12
16	Ring stripper malleable 14mm 50cm	LD 200-14
17	Handle for ring strippers 12cm	LD 205-01
18	Lemmon vascular dissector light cv 17cm	LD 301-17
19	Lemmon vascular dissector medium cv 17cm	LD 303-17
20	Lemmon vascular dissector strong cv 17cm	LD 305-17
21	Halle vascular dissector light cv 18cm, blunt	LD 311-18
22	Schmid vascular dissector light cv 14cm	LD 321-14
23	Schmid vascular dissect light cv 23.5cm	LD 321-23
24	Hardy micro dissector bay. cv 2mm up	NC 080-24
25	Hardy micro dissector bay. cv 2mm down	NC 082-24
26	Horsley dura dissector angled 6mm 20cm	NC 141-20
27	Sachs dura dissector cvd 21cm	NC 151-21
28	Penfield dura dissector w spoon #1 17.5c, light curved	NC 161-01
29	Penfield dura dissector #2 19.5cm, light curved	NC 161-02
30	Penfield dura dissector #3 19.5cm, strong curved	NC 161-03
31	Penfield dura dissector #4 21.5cm, light curved	NC 161-04
32	Penfield dura dissector #5 27.5cm, light curved	NC 161-05
33	Schmid dura dissector 14cm	NC 171-14
34	Schmid dura dissector 23.5cm	NC 171-23
35	Davis dura dissector double cv 24.5cm	NC 201-24
36	Dura dissector cvd 22cm	NC 211-22
37	Robb dissector fig. 1, 24.5 cm	NC 221-01
38	Robb dissector fig. 2, 24.5 cm	NC 221-02
39	Robb dissector fig. 3, 24.5 cm	NC 221-03
40	Robb dissector fig. 4, 24.5 cm	NC 221-04
41	Milligan dura dissector angled 21cm	NC 231-21
42	Davis nerve separator semi sharp, 21cm	NC 240-21
43	Davis nerve separator sh cvd 19cm	NC 241-19
44	Sachs dura dissector 21cm	NC 243-21
45	Toennis dura dissector cvd 25cm	NC 281-25
46	Woodson dura dissector 25cm, double-end	NC 285-25
47	Olivecrona dura dissector fine cvd 18cm	NC 291-18
48	Olivecrona dura dissector fine cvd 24cm	NC 291-24
49	Olivecrona dura dissector cvd 19.5cm	NC 293-19



**PHỤ LỤC PHÂN LOẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**

Số: .../170000077/PCBPL-BYT, ngày ... tháng ... năm 2017

STT	Chủng loại	Mã sản phẩm
50	Olivecrona dura dissector cvd 24cm	NC 293-24
51	Frazier dura dissector angled 15cm	NC 295-15
52	Hardy-fahlBusch diss left sharp 24.5cm	NC 574-01
53	Hardy-fahlBusch diss right sharp 24.5cm	NC 574-02
54	Micro dissector ø 4.5mm downwards curved, 23cm	NC 576-23
55	Micro dissector ø 2,0mm downwards curved, 23cm	NC 578-23
1	Hurd dissector 10mm 22.5cm	HD 171-22
2	Henke dissector 12mm 23cm	HD 191-23

